TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 104/2026/QĐST-VLĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC LAO ĐỘNG

V/v yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc lao động gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Hà

***Thư ký phiên họp*:** Bà Nguyễn Thị Tố Uyên - Thư ký Tòa án.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp*:** Bà Bùi Phương Uyên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc lao động thụ lý số: 147/2026/TLST-VLĐ ngày 07 tháng 4 năm 2026 về việc "Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc lao động số: 81/2026/QĐST- VLĐ ngày 07 tháng 4 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu*: Bà Sơn Thị Hồng H, sinh năm 1989; thường trú: Ấp B, xã T, thành phố Cần Thơ, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Nguyễn Thị Ánh N, sinh năm 2003; thường trú: Thôn P, xã K, tỉnh Đắk Lắk; tạm trú: 5B Nguyễn Văn T, khu phố B, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Sơn Thị Q, sinh năm 1994; địa chỉ: Ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Công ty TNHH Standard Funiture Việt Nam; địa chỉ: Số A, đường số C, Khu công nghiệp Đ, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

3. Bảo hiểm xã hội cơ sở Bình Dương - Thành phố H; địa chỉ: A L, Thành phố Hồ Chí Minh, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC LAO ĐỘNG:

- Theo đơn yêu cầu giải quyết việc lao động và lời khai trong quá trình tố tụng người đại diện hợp pháp của người yêu cầu bà Nguyễn Thị Ánh N trình bày:

Từ tháng 4/2011 cho đến tháng 01/2023 bà H có làm việc tại Công ty

TNHH F (Việt Nam); địa chỉ: Lô 10-13, 2 đường số C, KCX L, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh và có đóng bảo hiểm xã hội số: 7911138592. Nay bà Hồng H liên hệ Bảo hiểm xã hội thì Bảo hiểm xã hội rà soát và phát hiện thông tin cá nhân của bà Hồng H bị trùng số Bảo hiểm xã hội.

Lý do bị trùng bảo hiểm: Do thời gian từ khoảng tháng 04/2011 đến tháng 01/2012 bà Sơn Thị Hồng H cho bà Sơn Thị Q mượn giấy tờ tùy thân của mình để đi làm tại Công ty TNHH Standard Funiture Việt Nam; địa chỉ: Số A, đường số C, Khu công nghiệp Đ, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh và Công ty TNHH Standard Funiture Việt Nam có tham gia bảo hiểm chobà Quyệt tại sổ bảo hiểm 7409154444 từ tháng 4/2011 đến tháng 01/2012. Do đó, bà Sơn Thị Hồng H bị trùng thời gian tham gia bảo hiểm từ tháng 4/2011 đến tháng 01/2012. Nay bà Sơn Thị Hồng H yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Sơn Thị Hồng H (do bà Sơn Thị Q mượn tên) và Công ty TNHH Standard Funiture Việt Nam là vô hiệu. Bà Sơn Thị Hồng H không yêu cầu giải quyết về hậu quả của hợp đồng lao động vô hiệu.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bà Sơn Thị Q trình bày:

Do có nhu cầu đi làm nhưng chưa đủ tuổi để giao kết hợp đồng lao động nên bà Q đã mượn giấy tờ cá nhân của chị là bà Sơn Thị Hồng H để đi làmvà giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH Standard Funiture Việt Nam; địa chỉ: Số A, đường số C, Khu công nghiệp Đ, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Q làm việc tại Công ty TNHH Standard Funiture Việt Nam từ tháng 04/2011 đến tháng 01/2012. Trong thời gian này bà H cũng đang làm việc Công ty TNHH F (Việt Nam) và tham gia Bảo hiểm xã hội số 7911138592.

Nay bà Sơn Thị Hồng H yêu cầu Tòa án tuyên hợp đồng lao động giữa bà *Sơn Thị Q* (dưới tên Sơn Thị Hồng H) và Công ty TNHH Standard Funiture Việt Nam vô hiệu thì bà đồng ý. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Sơn Thị Hồng H.

- Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên Công ty TNHH Standard Funiture Việt Nam: Đã được Tòa án tống đạt tham gia phiên họp nhưng vắng mặt không rõ lý do.

- Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội cơ sở B trình bày: Qua kiểm tra đối chiếu dữ liệu tham gia bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) của Công ty TNHH Standard Funiture Việt Nam cho người lao động thì Công ty có tham gia BHXH, BHYT, BHTN cho bà Sơn Thị Hồng H, số căn cước công dân 094189005008, với mã số BHXH 7409154444 từ tháng 4/2011 đến tháng 01/2012 đã hưởng BHXH một lần.

Ngoài ra qua tra cứu liệu, Bảo hiểm xã hội cơ sở B phát hiện bà H còn có mã số 7911138592 từ tháng 4/2011 đến tháng 01/2012 tại Công ty TNHH F (Việt Nam).

Về đề nghị yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu giữa bà Sơn Thị Hồng H và Công ty TNHH Standard Funiture Việt Nam đề nghị Tòa án Nhân dân

khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh căn cứ theo Điều 9, Điều 10, Điều 11 của Nghị định số 145/2020/NĐ-CP quy định về việc xử lý hợp đồng lao động vô hiệu để tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu.

Về hợp đồng lao động, giấy tờ tùy thân của bà Sơn Thị Hồng H, Bảo hiểm xã hội cơ sở B không có lưu trữ những hồ sơ này Về các yêu cầu khác của bà H phía Bảo hiểm xã hội cơ sở B không có ý kiến.

- Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự và đề nghị:

Quá trình tố tụng, Thẩm phán, Thư ký phiên tòa và đương sự đã chấp hành theo đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Xét thấy, yêu cầu của người yêu cầu là có căn cứ, đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà Sơn Thị Hồng H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị Ánh N, bà Sơn Thị Q, người đại diện hợp pháp của Bảo hiểm xã hội cơ sở B đều có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên Công ty TNHH Standard Funiture Việt Nam vắng mặt không rõ lý do, Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung: Quá trình tố tụng, các đương sự thống nhất trình bày: Trong thời gian từ tháng 4/2011 đến tháng 01/2012, bà Sơn Thị Q có lấy chứng minh nhân dân của bà Sơn Thị Hồng H để ký kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH Standard Funiture Việt Nam và được Công ty TNHH Standard Funiture Việt Nam tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp với mã số bảo hiểm xã hội là 7409154444. Đối với bà Sơn Thị Hồng H trong thời gian này đang thực tế làm việc tại Công ty TNHH F (Việt Nam). Lời trình bày của bà H phù hợp với hồ sơ bảo hiểm xã hội thể hiện trong thời gian từ tháng 4/2011 đến tháng 01/2012 bà H có quá trình tham gia bảo hiểm xã hội Công ty TNHH F (Việt Nam) với mã số bảo hiểm là 7911138592.

Xét thấy, việc bà Sơn Thị Q sử dụng chứng minh nhân dân của bà Sơn Thị Hồng H để giao kết hợp đồng lao động là hành vi lừa dối về mặt chủ thể khi xác lập giao dịch dân sự, vi phạm nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, hợp tác, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của nhau khi xác lập quan hệ lao động. Do đó, việc bà H yêu cầu tuyên vô hiệu hợp đồng lao động giữa bà Sơn Thị Hồng H và Công ty TNHH Standard Funiture Việt Nam vô hiệu là có căn cứ theo quy định tại Điều 127, 132 Bộ luật Dân sự năm 2005. Quá trình làm việc, Bảo hiểm xã hội cơ sở B đã cung cấp thông tin về thời gian đóng bảo hiểm xã hội của bà Sơn Thị Hồng H bị trùng từ tháng 4/2011 đến tháng 01/2012. Do đó, bà H yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động được ký kết giữa Công ty TNHH Standard Funiture Việt Nam với

bà Sơn Thị Hồng H vô hiệu là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Các đương sự xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, người lao động có quyền liên hệ cơ quan Bảo hiểm xã hội để được giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định.

[4] Các bên có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

[5] Về lệ phí: Bà Sơn Thị Hồng H phải chịu theo quy định.

[6] Ý kiến và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên họp phù hợp với nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

Từ các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 33, điểm d khoản 2 Điều 35, các Điều 149, 361, 370, 371, 372 và Điều 401, 402 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 127, 132 Bộ luật Dân sự năm 2005;

Căn cứ Điều 9 Bộ luật Lao động năm 1994; Điều 50 và Điều 190 Bộ luật Lao động năm 2019;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu giải quyết việc lao động của bà Sơn Thị Hồng H.

Tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Sơn Thị Hồng H, sinh năm 1989; thường trú: Ấp B, xã T, Thành phố Cần Thơ với Công ty TNHH Standard Funiture Việt Nam vô hiệu.

Sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, người lao động có quyền liên hệ cơ quan Bảo hiểm xã hội để được giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc lao động: Bà Sơn Thị Hồng H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số: 0020423 ngày 02/04/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố H.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu văn thư, hồ sơ việc.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Thị Hà